

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

**ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ MÃ NGÀNH
THẠC SĨ KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC**

MÃ SỐ: 8720602

QUYỂN 1

MỤC LỤC

ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO	1
1. Giới thiệu về Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	1
1.1 Khái quát về lịch sử phát triển, tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị và thành tích của Trường.....	1
1.2. Chức năng nhiệm vụ của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.....	2
1.3. Bộ máy tổ chức	2
1.4. Quy mô đào tạo:	3
1.5. Giới thiệu về khoa Chẩn đoán hình ảnh	5
2. Khảo sát, đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực Kỹ thuật hình ảnh y học	6
2.1. Lý do đề nghị mở mã ngành đào tạo	6
2.2. Khảo sát, phân tích nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hình ảnh Y học	7
2.3 Năng lực đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học của Trường.....	9
2.4. Nhu cầu phát triển của nhà trường	10
3. Căn cứ pháp lý đảm bảo điều kiện mở mã ngành.....	10
4. Đội ngũ giảng viên.....	12
4.1. Nguồn nhân lực.....	12
4.2 Danh sách giảng viên đứng trên mở mã ngành Đào tạo.....	12
4.3. Kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ đảm bảo công tác hoạt động đào tạo.....	12
5. Cơ sở vật chất Nhà trường.....	13
6. Điều kiện về tổ chức bộ máy quản lý để mở ngành đào tạo.....	14
6.1. Đơn vị quản lý và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.....	14
6.2. Cán bộ cấp khoa phụ trách ngành đào tạo	14
7. Phương án, giải pháp đề phòng, ngăn ngừa, xử lý rủi ro trong mở ngành đào tạo	16
7.1. Phân tích tình hình thực tế	16
7.2 Các giải pháp phòng ngừa rủi ro	17
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC	19
1. Tóm tắt chương trình Đào tạo	20
1.1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra.....	20
1.1.1. Mục tiêu chung.....	20
1.1.2. Mục tiêu cụ thể.....	20
1.2. Chuẩn đầu ra (PLO).....	21
1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp.....	
1.4. Khối lượng kiến thức toàn khóa.....	23
2. Khối lượng kiến thức học viên.....	
3. Kế hoạch tuyển sinh, đào tạo và đảm bảo chất lượng đào tạo. 3.1. Kế hoạch tuyển sinh	25
3.2. Kế hoạch đào tạo	
3.3. Phương án tuyển sinh	26
3.4. Phương thức tuyển sinh	26
3.5. Các môn thi tuyển	26
3.6. Điều kiện công nhận trúng tuyển:	28
3.7. Kế hoạch đào tạo	28
3.8. Điều kiện tốt nghiệp.	28

ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành đào tạo:	Kỹ thuật Hình ảnh Y học
Mã số:	8720602
Tên cơ sở đào tạo:	Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương
Trình độ đào tạo:	Thạc sĩ

1. Giới thiệu về Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

1.1 Khái quát về lịch sử phát triển, tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị và thành tích của Trường

▪ Khái quát về lịch sử phát triển Trường

- **Từ 1960 - 1977:** Trường Y sỹ Hải Dương được thành lập theo Quyết định số 18/TCCB ngày 5/9/1960 của Ủy ban Hành chính tỉnh Hải Hưng, từ đó đến năm 1977 đổi tên thành Trường Cán bộ Y tế Hải Hưng, Trường Trung học Y tế Hải Hưng. Trường có nhiệm vụ đào tạo y sỹ, dược sỹ, y tá, nữ hộ sinh trung học.

- **Từ 1978 - 2001:** Trường Trung học Kỹ thuật Y tế 1-Bộ Y tế. Trường có nhiệm vụ đào tạo KTV Xét nghiệm, X - quang, Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng, Gây mê hồi sức, Y sỹ Nha, Điều dưỡng đa khoa, Hộ sinh trung cấp.

- **Tháng 4/2001:** Nâng cấp thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Y tế 1 - Bộ Y tế theo Quyết định số 1952/QĐ-BGDĐT ngày 24/4/2001. Trường đào tạo Điều dưỡng và Kỹ thuật Y học 7 chuyên ngành Cao đẳng (KTV Xét nghiệm, Kỹ thuật Hình ảnh, Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng, Điều dưỡng Đa khoa, Điều dưỡng Nha khoa, Điều dưỡng Gây mê hồi sức, Hộ sinh) và 08 chuyên ngành hệ Trung cấp. Từ năm học 2006 - 2007 đào tạo thêm 03 chuyên ngành cao đẳng: Dinh dưỡng - Tiết chế, Kiểm nghiệm ATVSTP và Y học Dự phòng.

- **Tháng 7/2007 đến nay:** Nâng cấp thành Trường ĐHKTYTHD theo Quyết định 868/QĐ-TTg ngày 12/7/2007. Từ năm học 2008 - 2009: Trường bắt đầu đào tạo trình độ đại học các ngành: Điều dưỡng, KTXNYH, KTHAYH và KTPHCN (4 năm). Từ năm học 2013 - 2014: Đào tạo ngành Y khoa (6 năm) trình độ đại học. Năm 2017 - 2018, Trường đào tạo chuyên ngành Hoạt động trị liệu liên thông cao đẳng lên đại học. Năm 2020, 2021, Trường bắt đầu đào tạo thêm 2 chuyên ngành hệ chính quy (Hoạt động trị liệu, Ngôn ngữ trị liệu) thuộc ngành KTPHCN. Năm 2022, Trường được Bộ Y tế giao nhiệm vụ đào tạo khóa đầu tiên 04 CTDT chuyên khoa I (CKI Nội, CKI Điều dưỡng, CKI Xét nghiệm, CKI Phục hồi chức năng). Năm 2023 Trường đạt chuẩn cơ sở giáo dục lần II và đã kiểm định đánh giá ngoài xong 5 chương trình đào tạo Y Khoa, Điều Dưỡng, Xét nghiệm Y học, Kỹ thuật hình ảnh Y học và Phục hồi chức năng.

▪ Sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, TLGD, chính sách chất lượng

Sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Trường ĐHKTYTHD lần đầu được công bố vào năm 2010 theo Quyết định số 199/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 2/7/2010. Mục tiêu phát triển của Trường cũng được phát biểu tại Quy hoạch tổng thể phát triển Trường ĐHKTYTHD đến năm 2020 và Chiến lược phát triển Trường ĐHKTYTHD giai đoạn

2008-2015, tầm nhìn đến năm 2020. Năm 2017, Trường rà soát sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi, bổ sung thêm mục tiêu phát triển của Trường. Năm 2019, Trường đã xây dựng TLGD và lấy ý kiến góp ý của chuyên gia, nhà tuyển dụng, cán bộ GV và SV của Trường. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu phát triển, giá trị cốt lõi, TLGD tiếp tục được rà soát vào năm 2023. Sứ mạng của Trường hiện nay được phát biểu là: *“Trường ĐHKTYTHD có sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, NCKH, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ y tế góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”*. Sứ mạng của Trường ĐHKTYTHD phù hợp với các nguồn lực về nhân lực, vật lực và tài lực của Trường, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Hải Dương và cả nước trong cung cấp nguồn nhân lực y tế chất lượng cao cho đất nước, đáp ứng sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. TLGD của Trường hiện nay là: *“Giáo dục toàn diện - Chuẩn mực - Hợp tác – Sáng tạo”*. Giá trị cốt lõi cũng được Trường xác định từ sớm: *“Đoàn kết, thống nhất; Hợp tác, phát triển; Kỳ cương, trách nhiệm; Thực hành chuyên nghiệp; Y đức, lễ phép; Tư duy đổi mới; Học tập suốt đời và Dịch vụ chu đáo*

1.2. Chức năng nhiệm vụ của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế, có bệnh viện trực thuộc Trường. Trường là đơn vị cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực đào tạo, NCKH, khám chữa bệnh và các dịch vụ liên quan phục vụ cộng đồng, phấn đấu đến năm 2030 đào tạo khối ngành sức khỏe đạt chuẩn khu vực và là trường hàng đầu quốc gia về kỹ thuật y học.

1.3. Bộ máy tổ chức

Hiện nay, cơ cấu tổ chức của Trường có đầy đủ các tổ chức, bộ phận theo quy định của Luật Giáo dục đại học, Nghị định 99/2019/NĐ-CP và được thực hiện theo đúng quy định của Bộ Y tế, gồm có: Đảng bộ Trường, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu và các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội SV, Hội Cựu chiến binh). Trường có Hội đồng Khoa học - Đào tạo, 9 Phòng chức năng, Tổ Thanh tra - Pháp chế, 7 Khoa, 5 Bộ môn trực thuộc Trường, có 5 đơn vị chuyên môn phục vụ công tác đào tạo, NCKH và cung ứng dịch vụ y tế được thành lập trên cơ sở chức năng nhiệm vụ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

- Các phòng chức năng (9 phòng) gồm: Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục, Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Hành chính Quản trị, Phòng Quản lý Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Công tác quản lý sinh viên, Phòng Công nghệ thông tin, Phòng Vật tư Trang thiết bị

- Các khoa đào tạo của trường (7 khoa) gồm:

- Khoa Y gồm 09 bộ môn: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Y học cổ truyền, Truyền nhiễm, Liên chuyên khoa, Răng Hàm Mặt, Gây mê Hồi sức
- Khoa Y học cơ sở gồm 06 bộ môn: Mô phôi, Giải phẫu, Giải phẫu bệnh, Sinh lý, Sinh lý bệnh, Dược
- Khoa Y học dự phòng - Y tế công cộng gồm 05 bộ môn: Dịch tễ học, Sức khỏe môi trường - Sức khỏe nghề nghiệp, Tổ chức quản lý y tế, Dinh dưỡng - An toàn vệ sinh thực phẩm, Y xã hội học - Giáo dục sức khỏe
- Khoa Điều dưỡng gồm 04 bộ môn: Điều dưỡng cơ bản, Điều dưỡng người lớn, Điều dưỡng bà mẹ & trẻ em, Điều dưỡng cộng đồng - Quản lý điều dưỡng
- Khoa Chẩn đoán hình ảnh gồm 02 bộ môn: Chẩn đoán hình ảnh, Y học hạt nhân và Xạ trị)
- Khoa Phục hồi chức năng gồm 03 bộ môn: Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng, Hoạt động trị liệu, Ngôn ngữ trị liệu
- Khoa Xét nghiệm gồm 05 bộ môn: Hóa sinh - Độc chất, Huyết học và truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng, Xét nghiệm tế bào, Miễn dịch - Sinh học phân tử

- Các bộ môn thuộc trường gồm 05 bộ môn: Bộ môn Chính trị, bộ môn Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng, bộ môn Khoa học cơ bản, bộ môn Y sinh học và Di truyền, bộ môn Ngoại ngữ

- Các đơn vị trực thuộc trường gồm 05 đơn vị: Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo chăm sóc sức khỏe cộng đồng, Trung tâm Huấn luyện kỹ năng lâm sàng, Thư viện, Labo Xét nghiệm An toàn thực phẩm

1.4. Quy mô đào tạo:

Với bề dày lịch sử 64 năm phát triển, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương là một trong những đơn vị cung cấp nguồn nhân lực y tế được đánh giá cao cho các cơ sở y tế từ tuyến địa phương đến trung ương, đáp ứng sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân tại tỉnh Hải Dương và các tỉnh phía Bắc.

Hiện nay, Trường đang đã triển khai đào tạo trình độ đại học và sau đại học, bao gồm:

Đào tạo trình độ đại học:

- 05 CTĐT chính quy trình độ đại học là Y khoa, Điều dưỡng (gồm 04 chuyên

ngành Điều dưỡng đa khoa, Điều dưỡng Nha khoa, Điều dưỡng Gây mê hồi sức, Điều dưỡng Sản phụ khoa), Kỹ thuật phục hồi chức năng (gồm 03 chuyên ngành Kỹ thuật Vật lý trị liệu/PHCN, Ngôn ngữ trị liệu, Hoạt động trị liệu), Kỹ thuật Hình ảnh Y học, Kỹ thuật Xét nghiệm Y học;

- 04 CTĐT liên thông từ trình độ cao đẳng là Kỹ thuật Hình ảnh Y học, Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng, Điều dưỡng (gồm 02 chuyên ngành Điều dưỡng đa khoa, Điều dưỡng Gây mê hồi sức);

Đào tạo sau đại học: Hiện trường nhận nhiệm vụ đào tạo 04 mã ngành chuyên khoa I bao gồm: CKI Nội, CKI Điều dưỡng, CKI Kỹ thuật Xét nghiệm y học và CKI Kỹ thuật Phục hồi chức năng

- Bên cạnh hoạt động đào tạo SV bậc đại học, Trường đã tổ chức đào tạo các lớp ngắn hạn đáp ứng nhu cầu đào tạo liên tục của người học như: Kỹ thuật chụp CLVT đa dãy, Kỹ thuật chụp MRI tổng quát, Phục Hồi chức năng cơ bản 6 tháng, Điều dưỡng Gây mê hồi sức 6 tháng; Điều dưỡng Nha khoa 6 tháng...

Nghiên cứu khoa học: Nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) được xem là một trong những nhiệm vụ trung tâm, khâu then chốt của toàn bộ chiến lược phát triển của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. Để xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động KH&CN theo đúng sứ mạng phát triển của Nhà trường, Nhà trường đã xây dựng chiến lược phát triển KH&CN nằm trong chiến lược phát triển chung của Nhà trường. Số bài báo, công bố khoa học của giảng viên từ năm 2018-2023 tăng dần cả về số lượng và chất lượng, trong đó có 01 đề tài cấp Nhà nước (05 đề tài đang triển khai), 03 đề tài cấp Bộ đang triển khai, 02 đề tài cấp Tỉnh/thành phố, 199 đề tài cấp Trường (74 của SV), 67 bài báo Quốc tế và 280 bài báo trong nước

Hợp tác quốc tế: Trường tập trung đẩy mạnh các hoạt động hợp tác nhằm nâng cao phương pháp giảng dạy, đánh giá; cập nhật CTĐT tiến tới hội nhập quốc tế. Trong vài năm gần đây, Trường đã ký kết hợp tác với các đối tác các nước phát triển như Đài Loan, Ấn Độ, Úc hay Nhật Bản.... Trường đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác với Đại học Coimbra để thực hiện dự án “Nâng cao năng lực phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn sáng tạo và bền vững cho SV điều dưỡng châu Á”, với tổ chức HVO trong “Nâng cao chất lượng đào tạo điều dưỡng”. với tổ chức MCNV, HI, TFA, AVI trong “Phát triển và đổi mới CTĐT Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng chuyên ngành Vật lý trị liệu, Hoạt động trị liệu và Ngôn ngữ trị liệu. Trường ký kết biên bản ghi nhớ với Trường đại học

Y tế và Phúc lợi Niigata - Nhật Bản nhằm triển khai các hội thảo “Đào tạo liên ngành - IPE” và chương trình dự án cộng đồng: “Xây dựng mô hình chăm sóc người bệnh tại nhà với sự tham gia của cán bộ y tế tuyến cơ sở”. Trường ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác với Trường Đại học Chiangmai Thái Lan, hợp tác với Đại học Jumonji, Nhật Bản để thúc đẩy các nghiên cứu trong y dược học cổ truyền, dinh dưỡng cộng đồng. Bên cạnh đó, Trường cũng duy trì thực hiện chương trình liên kết đào tạo cho giảng viên, sinh viên của Trường với một số Trường Đại học như Đại học Điều dưỡng Nhật Bản, Đại học Manipal (Ấn độ), Đại học Y tế Cao Hùng (Đài Loan), và một số Trường Đại học khác trên thế giới. Thông qua chương trình này, Trường đã trao đổi giảng viên, sinh viên giữa hai trường.

Khen thưởng: Trong hành trình 64 năm cùng những trải nghiệm, thành công vượt lên và khẳng định, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương tự hào với những chứng nhận, danh hiệu, giải thưởng: 01 Huân chương độc lập hạng Nhì năm 2010, Huân chương Lao động hạng Nhất (lần 2), nhiều bằng khen, cờ thi đua của Bộ Y tế, thủ tướng chính phủ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Y tế, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam và của các thành phố như Hải Dương, TP. Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Bình Dương vì thành tích đào tạo nguồn nhân lực và hỗ trợ nhân lực y tế cho địa phương và các cơ quan nêu trên. Từ năm 2011 đến nay, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

1.5. Giới thiệu về khoa Chẩn đoán hình ảnh

Tiền thân của Khoa Chẩn đoán hình ảnh – Trường ĐHKTYTHD là Bộ môn Xquang - Trường Trung cấp Kỹ thuật Y tế TW 1 được thành lập từ tháng 11/1978. Từ tháng 4/2001, Bộ môn Kỹ thuật Hình ảnh Y học trực thuộc Trường Cao đẳng Kỹ thuật Y tế 1 – Bộ Y tế. Từ tháng 7/2007, Bộ môn Kỹ thuật Hình ảnh Y học trực thuộc Trường ĐHKTYTHD. Cùng với quá trình xây dựng và phát triển của Trường, Bộ môn kỹ thuật hình ảnh đã được nâng cấp thành Khoa chẩn đoán hình ảnh trực thuộc Trường ĐHKTYTHD theo Quyết định số 312/QĐ-ĐHKTYTHD, ngày 9/9/2011 của Hiệu trưởng Trường ĐHKTYTHD.

Khoa chẩn đoán hình ảnh có chức năng hoạt động chuyên môn đào tạo, NCKH và tham gia cung ứng dịch vụ y tế. Khoa chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy ngành KTHAYH và đảm nhiệm giảng dạy một số IHP về kỹ thuật hình ảnh như chụp X - quang thường quy, chụp cắt lớp vi tính, siêu âm, kỹ thuật chụp cộng hưởng

từ hạt nhân, y học hạt nhân và xạ trị. Ngoài ra còn giảng học phần chẩn đoán hình ảnh cho đối tượng Y khoa, phục hồi chức năng.

Từ những ngày đầu thành lập, Khoa hình ảnh Trường ĐHKTYTHD chỉ có 10 CBGV. Hiện nay, Khoa đã có tổng số 22 GV cơ hữu và trợ giảng và nhiều giảng viên thỉnh giảng là những nhà khoa học hoặc GV có uy tín đến từ các trường đại học, bệnh viện, viện nghiên cứu tại Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương. Đội ngũ GV cơ hữu tại Khoa gồm 02 PGS, 8 tiến sĩ, 8 thạc sĩ và chuyên khoa I, 03 đại học. Đội ngũ GV thỉnh giảng gồm 02 PGS, 05 tiến sĩ, 5 bác sĩ chuyên khoa II, 8 thạc sĩ, 1 bác sĩ nội trú, 4 bác sĩ chuyên khoa I, 12 bác sĩ và cử nhân đại học

Hiện nay, Khoa chẩn đoán hình ảnh - Trường ĐHKTYTHD bao gồm 02 Bộ môn: Bộ môn y học hạt nhân và xạ trị, bộ môn chẩn đoán hình ảnh. Hội đồng Khoa của Khoa chẩn đoán hình ảnh cũng được thành lập với chức năng tư vấn cho Trường khoa trong công tác tổ chức, quản lý, điều hành và triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Khoa. Từ tháng 11 năm 2019 thực hiện chỉ đạo của Trường, Khoa đã lồng ghép với khoa chẩn đoán hình ảnh bệnh viện Trường, tích hợp các bộ phận để vừa thực hiện công tác Đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung ứng dịch vụ kỹ thuật hình ảnh - Bệnh viện Trường ĐHKTYTHD. Năm 2023 khoa đã đánh giá và đạt giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học do trung tâm kiểm định chất lượng – Đại học quốc gia Hà Nội cấp.

2. Khảo sát, đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực Kỹ thuật hình ảnh y học

2.1. Lý do đề nghị mở mã ngành đào tạo

Thành phố Hải Dương nằm giữa 3 thành phố lớn là Hà Nội – Hải Phòng- Quảng Ninh. Do đó, nhu cầu về cung cấp dịch vụ y tế cũng đòi hỏi ở mức độ cao. Bên cạnh đó, với xu thế phát triển và hội nhập ngành y tế của Hải Dương nói riêng cần phải hiện đại hóa nhanh chóng cho phù hợp với mô hình bệnh tật có nhiều thay đổi. Để đáp ứng yêu cầu này cần phải có một đội ngũ cán bộ y tế được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng về chuyên ngành Kỹ thuật Hình ảnh Y học nhằm góp phần vào việc chẩn đoán, cung ứng dịch vụ và điều trị nâng cao sức khỏe cho nhân dân.

Hiện nay với sự phát triển của y học nói chung và chẩn đoán hình ảnh nói riêng trong bối cảnh hội nhập khu vực quốc tế nhu cầu nguồn nhân lực Kỹ thuật Hình ảnh Y học trình độ chuyên môn sâu là rất cần thiết. Tuy nhiên hiện nay tại Việt Nam vẫn chưa có một trường đại học nào đào tạo sau đại học ngành Kỹ thuật Hình ảnh Y học. Hải

Dương là một tỉnh thuộc đồng bằng sông hồng là khu vực vành đai kinh tế chính trị của thủ đô Hà Nội nơi có nhiều bệnh viện chuyên sâu, hạng I, hạng đặc biệt rất cần nguồn nhân lực y tế trình độ cao trong đó có kỹ thuật hình ảnh y học.

Nhu cầu về Kỹ thuật Hình ảnh Y học sẽ ngày càng tăng trong thời gian tới, đặc biệt nhu cầu sau đại học ngành Kỹ thuật hình ảnh Y học. Cùng với sự bùng nổ về công nghệ hiện nay, ngành Kỹ thuật Hình ảnh Y học đang thể hiện những ưu thế vượt trội và giữ một vai trò quan trọng trong việc xác định tình trạng bệnh nhân. Ngoài việc thực hiện các kỹ thuật về hình ảnh giúp cho các bác sĩ lâm sàng đưa ra chẩn đoán chính xác thì các kỹ thuật can thiệp xâm lấn tối thiểu hiện nay giúp điều trị những bệnh nhân khó, giúp giảm thời gian nằm viện, tai biến cho người bệnh mà trong đó người kỹ thuật viên trình độ cao đóng vai trò quan trọng.

Với sự phát triển bùng nổ hiện nay từ y tế công lập đến y tế tư nhân, từ phòng khám đa khoa đến các bệnh viện chuyên khoa bệnh viện hạng đặc biệt thì việc gắn liền và phát triển ngành Kỹ thuật Hình ảnh Y học là xu thế tất yếu. Phát triển kỹ thuật hình ảnh tại các tuyến chăm sóc sức khỏe ban đầu là giải pháp cơ bản, hữu hiệu để đáp ứng nhu cầu chẩn đoán hình ảnh ngày càng tăng và thích ứng với mô hình bệnh tật và phương pháp điều trị mới như hiện nay.

2.2. Khảo sát, phân tích nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hình ảnh Y học

Đào tạo thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hình ảnh Y học cũng nằm trong chiến lược phát triển trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. Trường là một trong những trường trọng điểm trong cả nước về đào tạo kỹ thuật y học nói chung và Kỹ thuật Hình ảnh Y học nói riêng

Để có căn cứ thực tế cho việc mở ngành thạc sĩ Kỹ thuật hình ảnh Y học, chúng tôi đã tiến hành một cuộc khảo sát xã hội học nhằm xác định nhu cầu xã hội về các ngành nghề mà người học mong muốn được theo học. Đối tượng chúng tôi tiến hành khảo sát là các nhà tuyển dụng, giảng viên nhà trường cựu sinh viên và sinh viên năm cuối ngành Kỹ thuật Hình ảnh Y học. Hiện nay tại Việt nam có rất nhiều trường đã và đang đào tạo ngành kỹ thuật xét nghiệm, kỹ thuật phục hồi chức năng nhưng đối ngành Kỹ thuật hình ảnh thì chưa có Trường đại học Y nào đào tạo sau đại học

Sau khảo sát, chúng tôi nhận được phản hồi 100% số phiếu được phát ra trong đó có 99,2% ủng hộ nhà trường mở mã ngành đào tạo thạc sĩ Kỹ thuật Hình ảnh Y học.

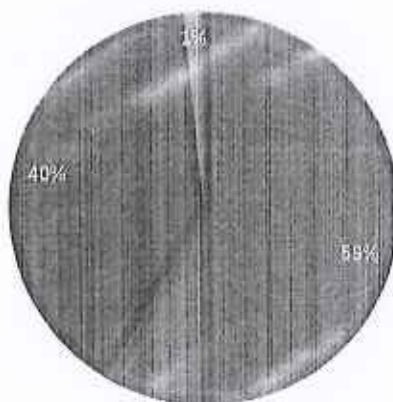


Theo kết quả khảo sát, mức độ quan tâm mở đào tạo thạc sĩ Kỹ thuật Hình ảnh Y học là rất cao. Cho thấy sinh viên cựu sinh viên và sinh viên rất quan tâm về việc đào tạo thạc sĩ Kỹ thuật Hình ảnh Y học

Về mức độ cần thiết mở mã ngành thạc sĩ Kỹ thuật Hình ảnh Y học đa phần các ý kiến đều đánh giá là rất cần thiết chiếm 70.7%

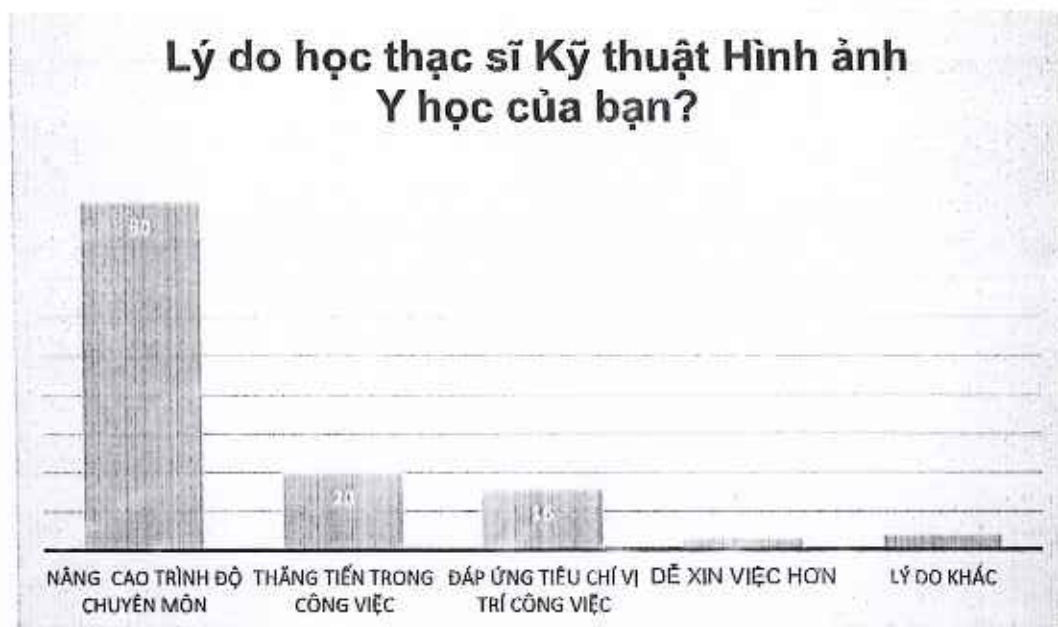
NHU CẦU MỞ MÃ NGÀNH THẠC SĨ KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC

■ Có nhu cầu ngay ■ Có nhu cầu trong thời gian tới ■ Không có nhu cầu



Với biểu đồ trên, ta nhận thấy nhu cầu học ngay với 58,6% và có nhu cầu học trong tương lai chiếm tới 39,8% đang cân nhắc theo học. Qua đó, ta thấy rằng nhu cầu học tập thạc sĩ Kỹ thuật Hình ảnh Y học đang được mong đợi.

Với nhu cầu nâng cao năng lực chuyên môn cũng như đáp ứng tiêu chí vị trí công việc ... đó chính là các lý do các đối tượng khảo sát muốn học thạc sĩ Kỹ thuật hình ảnh y học .



Thông qua việc khảo sát nhận định nhu cầu học tập thạc sĩ Kỹ thuật Hình ảnh Y học cũng như nhu cầu, lý do của người học hiện tại cũng như tương lai, nhu cầu đào tạo bồi dưỡng nhân viên trong khoa/bộ môn giúp nhà trường nhận thấy việc mở ngành đào tạo là đúng đắn, phù hợp, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội.

2.3 Năng lực đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học của Trường

Hiện nay, Khoa đã có tổng số 22 GV cơ hữu và trợ giảng và nhiều giảng viên thỉnh giảng là những nhà khoa học hoặc GV có uy tín đến từ các trường đại học, bệnh viện, viện nghiên cứu tại Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương. Đội ngũ GV cơ hữu tại Khoa gồm 02 PGS, 8 tiến sĩ, 8 thạc sĩ và chuyên khoa I. Đội ngũ GV thỉnh giảng gồm 02 PGS, 05 tiến sĩ, 5 bác sĩ chuyên khoa II, 8 thạc sĩ, 4 bác sĩ chuyên khoa I.

Tính đến 30/6/2023, Khoa Chẩn đoán hình ảnh đã đào tạo được 12 khóa SV tốt nghiệp đại học chính quy, 10 khóa liên thông, 15 khóa cao đẳng, 36 khóa trung cấp.

Để có thể từng bước theo kịp trình độ của các nước tiên tiến và những đòi hỏi ngày càng cao về lĩnh vực hình ảnh, CTĐT của Khoa được thiết kế dựa trên cơ sở tiếp thu những

ưu điểm của CTĐT Kỹ thuật Hình ảnh Y học của một số nước tiên tiến như Hà Lan, Australia, Canada... Khoa đã tập trung biên soạn 08 bộ giáo trình phục vụ cho quá trình dạy - học chuyên ngành từ năm 2013, tham gia biên soạn 02 bộ giáo trình phục vụ đào tạo ngành Phục hồi chức năng và Y đa khoa năm 2020 trình độ đại học. Với hơn 40 năm kinh nghiệm trong đào tạo KTV hình ảnh hệ trung cấp, cao đẳng, đại học, Khoa luôn coi trọng chất lượng của sản phẩm đào tạo, đặc biệt là thực hành tay nghề. Do vậy, tỉ lệ SV tốt nghiệp có việc làm sau khi tốt nghiệp 01 năm theo điều tra cao (trên 90%) và luôn được các cơ sở y tế từ trung ương đến địa phương đánh giá có chất lượng tay nghề tốt.

Lãnh đạo Khoa tích cực tham gia 100% các hoạt động quảng bá hình ảnh của nhà trường đến các bệnh viện công, tư, phòng khám ... Đội ngũ giảng viên, học viên và sinh viên khoa Kỹ thuật hình ảnh tích cực tham gia các đợt học tập thực tế và hợp tác nghiên cứu tại các đơn vị liên kết. Học viên được thực tập tại Bệnh viện Trường đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, theo bản công bố số 269/BVHDHKTYTHD ngày 17/5/2024 Bệnh viện đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe trình độ thạc sĩ/chuyên khoa I các ngành: Kỹ thuật Hình ảnh y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng, Kỹ thuật Xét nghiệm y học và Điều dưỡng. Ngoài ra, Trường có cơ sở thực hành chính là Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương và đã ký hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành với Bệnh viện theo số hợp đồng 05/06/2024/HDNT/BVDKTHD ký ngày 05/6/2024 cho các đối tượng bao gồm thạc sĩ các ngành: Kỹ thuật Hình ảnh y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Điều dưỡng; chuyên khoa I các ngành: Nội khoa, Kỹ thuật Hình ảnh y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Điều dưỡng và các đối tượng đại học.

2.4. Nhu cầu phát triển của nhà trường

Việc mở ngành Chương trình đào tạo thạc sĩ Kỹ thuật Hình ảnh Y học của trường nhằm đáp ứng sự đa dạng trong các ngành đào tạo và các bậc học, nhu cầu chọn ngành học sau đại học của sinh viên cũng như nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân trong thời điểm hiện nay. Ngoài ra, việc mở chương trình đào tạo thạc sĩ Kỹ thuật Hình ảnh Y học còn đảm bảo sự liên thông giữa đào tạo bậc đại học và sau đại học của trường.

3. Căn cứ pháp lý đảm bảo điều kiện mở mã ngành

Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hình ảnh Y học được xây dựng trên cơ sở pháp lý của các văn bản sau:

1. Luật giáo dục đại học năm 2019 (Luật số 43/2019/QH14);

2. Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;
3. Thông tư số 24/2015/TT-BGDĐT ngày 23/9/2015 của Bộ GD&ĐT quy định chuẩn quốc gia đối với CSGD đại học;
4. Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ GD&ĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;
5. Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học;
6. Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo
7. Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;
8. Thông tư liên tịch số 30/2003/TTLT/BGD&ĐT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Bộ Giáo dục & Đào tạo – Bộ Y tế hướng dẫn việc chuyển đổi giữa các văn bằng và trình độ đào tạo sau đại học trong lĩnh vực y tế
10. Quyết định phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam số 1982/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015
11. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 đối với Kỹ thuật Hình ảnh y học tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng cầu Kỹ thuật viên Hình ảnh hạng II
12. Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ban hành ngày 31/08/2021, Bộ GD&ĐT về Quy chế tuyển sinh và đào tạo thạc sĩ.
13. Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết về một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.
14. Thông tư 32/2023/TT- BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

4. Đội ngũ giảng viên

4.1. Nguồn nhân lực

Hiện nay, Khoa đã có tổng số 22 GV cơ hữu và trợ giảng và nhiều giảng viên thỉnh giảng là những nhà khoa học hoặc GV có uy tín đến từ các trường đại học, bệnh viện, viện nghiên cứu tại Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương. Đội ngũ GV cơ hữu tại Khoa gồm 02 PGS, 8 tiến sĩ, 8 thạc sĩ và chuyên khoa I, 03 đại học. Đội ngũ GV thỉnh giảng gồm 02 PGS, 05 tiến sĩ, 5 bác sỹ chuyên khoa II, 8 thạc sĩ, 1 bác sĩ nội trú, 4 bác sỹ chuyên khoa I, 12 bác sỹ và cử nhân đại học

Giảng viên cơ hữu khoa Kỹ thuật hình ảnh đứng tên mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ Kỹ thuật hình ảnh gồm 5 giảng viên (từ 1- 6) có 01 Phó Giáo sư và 4 Tiến sĩ

4.2 Danh sách giảng viên đứng trên mở mã ngành Đào tạo

TT	Họ tên, ngày tháng năm sinh, chức vụ hiện tại	Trình độ đào tạo, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành	Ghi chú
1	Trần Văn Việt Ngày sinh 15/8/1967 Trưởng khoa	PGS.TS. GVCC 2011	Chẩn đoán hình ảnh	
2	Nguyễn Ngọc Cương Ngày sinh 04/09/1983	TS - 2021	Chẩn đoán hình ảnh	
3	Nguyễn Trọng Hiếu Ngày sinh 1/12/1277	TS - 2022	Y học hạt nhân xạ trị	
4	Nguyễn Khôi Việt Ngày sinh 15/10/1977	TS -2021	Chẩn đoán hình ảnh	
5	Nguyễn Văn Lưu Ngày sinh 26/6/1970	TS -2012	Y học lâm sàng	

4.3. Kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ đảm bảo công tác hoạt động đào tạo

Hiện tại, Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Khoa Chẩn đoán hình ảnh gồm 11 thành viên theo quyết định số 206 ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường trường ĐHKY y tế Hải Dương (1 Phó giáo sư, 2 Tiến sĩ, 5 Thạc sĩ, 2 BSCK1, 1BS).

TT	Họ tên	Chức danh	Điện thoại
1	PGS.TS. Trần Văn Việt	Chủ tịch	0904404334
2	ThS.BS. Nguyễn Văn Thắng	Thư ký	0949585216

3	ThS.BS. Hoàng Văn Hưng	Ủy viên	0356228894
4	ThS Nguyễn Hải Niên	Ủy viên	0915186682
5	ThS. Nguyễn Tuấn Anh	Ủy viên	0934200628
6	ThS. Phạm Hữu Thiên	Ủy viên	0328233109
7	TS.BS. Nguyễn Khôi Việt	Ủy viên	0916505055
8	TS.BS. Nguyễn Trọng Hiếu	Ủy viên	0979655858
9	BSCK1. Lê Huy Hoàng	Ủy viên	0979840421
10	BSCK1. Phạm Thị Thu Thùy	Ủy viên	0936679482
11	BS. Trần Minh Tân	Ủy viên	0363904468

Kết quả nghiên cứu khoa học

- Các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên ngành Kỹ thuật Hình ảnh y học (Mẫu 4)
- Các công trình khoa học công bố của giảng viên, nhà khoa học cơ hữu liên quan đến ngành Kỹ thuật Hình ảnh y học của Trường trong 5 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ mở mã ngành (Mẫu 5)
- Các hướng nghiên cứu đề tài luận văn

TT	Họ tên, học vị, học hàm người người có thể hướng dẫn học viên	Hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu có thể nhận hướng dẫn học viên	Số lượng học viên cao học có thể tiếp nhận
1	PGS. TS. Trần Văn Việt	Chẩn đoán hình ảnh	5
2	TS. Nguyễn Ngọc Cương	Chẩn đoán hình ảnh	3
3	TS. BS. Nguyễn Văn Lưu	Y học lâm sàng	3
4	TS. BS. Nguyễn Trọng Hiếu	Xạ trị- ung thư	3
5	TS. BS. Nguyễn Khôi Việt	Chẩn đoán hình ảnh	3

5. Cơ sở vật chất Nhà trường

Trường ĐHKTYTHD có 2 khu với tổng diện tích khoảng 8,8 ha. Trường được quy hoạch, xây dựng, cải tạo và mở rộng với quy mô 49 giảng đường phục vụ giảng dạy lý thuyết, tổng diện tích là 4.344 m² được sử dụng chung cho các đối tượng đào tạo. Diện tích sử dụng nhỏ nhất là 0,93 m²/01 NH nên đã đảm bảo môi trường học tập thoải mái.

Phòng thực hành, thực tập lâm sàng của Khoa hình ảnh được đặt tại 02 khu: tầng 2 khu nhà kỹ thuật và tầng 1 khu khám bệnh. Trung tâm kỹ thuật với tổng diện tích sử dụng 4703 m² được chia cho các phòng thực hành CLVT, phòng chụp X - quang kỹ thuật số, phòng siêu âm chẩn đoán, phòng đo mật độ loãng xương, phòng chụp Pararoma đảm bảo đầy đủ điều kiện cho SV thực hành, thực tập.

Khoa chẩn đoán hình ảnh bệnh viện trường ĐHKTYTHD vừa phục vụ khám chữa bệnh cho người bệnh, đồng thời là môi trường giúp SV được học tập lâm sàng, tích lũy kinh nghiệm chuyên môn. Văn phòng của khoa được đặt tại tầng 3 Nhà điều hành, gồm 01 phòng trưởng khoa, 02 phòng GV được trang bị đầy đủ thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu công việc như nội thất văn phòng, hệ thống chiếu sáng, điều hòa, máy vi tính, máy in, mạng internet, wifi.

Hệ thống phòng thực hành tay nghề cho SV từng bước được trang bị đồng bộ, chuẩn hóa, hiện đại hóa như: hệ thống chụp CLVT đa dãy, siêu âm màu, siêu âm Doppler, kết hợp hệ thống PACS.... nhằm giúp cho SV có thể tiếp cận được với các TTB hiện đại ngay khi còn ngồi trên ghế Trường

6. Điều kiện về tổ chức bộ máy quản lý để mở ngành đào tạo

6.1. Đơn vị quản lý và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo

- Phòng Quản lý đào tạo thực hiện quản lý đào tạo chung và khoa Chẩn đoán hình ảnh thực hiện quản lý chuyên môn
- Ban hành Quyết định số 764/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 03/11/2023 thành lập Ban chỉ đạo và 766/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 03/11/2023 thành lập Ban biên soạn đề án mở mã ngành Thạc sĩ Kỹ thuật Hình ảnh Y học
- Khoa Chẩn đoán hình ảnh là đơn vị quản lý chương trình đào tạo, phối hợp phòng ban chức năng và các Khoa/Bộ môn liên quan trong việc tổ chức và triển khai chương trình đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo

6.2. Cán bộ cấp khoa phụ trách ngành đào tạo

Số TT	Họ và tên, ngày sinh, chức vụ hiện tại	Trình độ đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/Chuyên ngành	Ghi chú

1	Trần Văn Việt, ngày sinh 15/08/1967 Trưởng khoa, Chủ tịch hội đồng KH	Tiến sĩ 2011	Chẩn đoán hình ảnh	Tốt nghiệp tại Đại học Y Hà Nội. Việt Nam
2	Nguyễn Ngọc Cương, ngày sinh 04/09/1983 Phó trưởng bộ môn y học hạt nhân và xạ trị	Tiến sĩ 2021	Chẩn đoán hình ảnh	Tốt nghiệp tại Đại học Y Hà Nội. Việt Nam
3	Nguyễn Văn Lưu, ngày sinh 26/06/1970 Phó trưởng BM liên chuyên khoa	Tiến sĩ 2012	Y học lâm sàng	Tốt nghiệp tại Đại học Vũ Hán, Trung Quốc
4	Nguyễn Trọng Hiếu, ngày sinh 01/12/1977 Phó trưởng bộ môn Y học hạt nhân và Xạ trị	Tiến sĩ 2022	Xạ trị ung thư	Tốt nghiệp tại Đại học Y Hà Nội. Việt Nam
5	Nguyễn Khôi Việt, ngày sinh 15/10/1977 Phó trưởng bộ môn CDHA	Tiến sĩ 2021	Chẩn đoán hình ảnh	Tốt nghiệp tại Đại học Y Hà Nội. Việt Nam
6	Nguyễn Quốc Dũng, ngày sinh 08/05/1961 Phó trưởng khoa	Tiến sĩ 2010	Chẩn đoán hình ảnh	Tốt nghiệp tại Đại học Y Hà Nội. Việt Nam

- PGS.TS. Trần Văn Việt – Trưởng khoa CDHA; giảng viên cao cấp phụ trách về việc chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình đào tạo theo đúng quy định
- TS. Nguyễn Khôi Việt – Phó trưởng bộ môn CDHA; phụ trách việc lên kế hoạch, cố vấn chuyên môn đề xuất các giải pháp phương án trong quá trình tổ chức thực hiện chương trình chuyên ngành CHĐA
- TS. Nguyễn Trọng Hiếu – Phó trưởng bộ môn y học hạt nhân và xạ trị; phụ trách việc lên kế hoạch, cố vấn chuyên môn đề xuất các giải pháp phương án trong quá trình tổ chức thực hiện chương trình chuyên ngành y học hạt nhân và xạ trị

7. Phương án, giải pháp đề phòng, ngăn ngừa, xử lý rủi ro trong mở ngành đào tạo

7.1. Phân tích tình hình thực tế

Điểm mạnh

- Về nhân lực

+ Đội ngũ đào tạo KTV hình ảnh đầu tiên tại Việt Nam, có nhiều năm kinh nghiệm và được các cơ sở y tế ghi nhận, đánh giá cao

+ Đã có kinh nghiệm hướng dẫn khóa luận sinh viên, học viên cao học, học viên NCS của các cơ sở đào tạo khác đạt kết quả tốt.

+ Đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm nghiên cứu, có các đề tài nghiên cứu cấp cơ sở, các bài báo đăng trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước.

- Về chương trình đào tạo

+ Được Bộ Y tế giao nhiệm vụ đào tạo đối tượng Kỹ thuật Hình ảnh Y học hệ chính quy và liên thông

+ Chương trình đào tạo được công khai đến người học và xã hội và được Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học quốc gia Hà Nội kiểm tra đánh giá đạt chất lượng.

+ Đã biên soạn và xây dựng và chỉnh sửa khung chương trình tín chỉ đào tạo cả lý thuyết và thực hành, đề cương chi tiết học phần theo quy định đào tạo tín chỉ cho đối tượng cử nhân KTHA hệ chính quy và liên thông vừa học vừa làm các năm 2014, 2018, 2021, 2022.

- Về cơ sở thực hành

+ Kết nối tốt với các bệnh viện thực hành tạo điều kiện cho sinh viên, học viên thực tập lâm sàng.

+ Cơ sở thực hành đa dạng từ tuyến Tỉnh đến tuyến Trung ương, cả bệnh viện công và bệnh viện tư nhân.

Điểm yếu

- Phối hợp với đội ngũ giảng viên kiêm nhiệm/ thỉnh giảng trong tổ chức dạy học chưa tốt

- Còn phụ thuộc vào đội ngũ giảng viên kiêm chức/ thỉnh giảng

- Chưa đào tạo sau đại học

- Bài báo quốc tế còn ít

Cơ hội

- Là trường hàng đầu về đào tạo kỹ thuật, có uy tín và thương hiệu
- Mạng lưới các bệnh viện thực hành rộng lớn, đội ngũ giảng viên mạnh
- Nhu cầu học tập nâng cao trình độ ngành KTHA tăng cao
- Sinh viên tăng và số lượng, đa dạng về trình độ
- Tiềm năng phát triển ngành lớn, đa dạng.

Rủi ro

- Tình hình kinh tế biến động, suy thoái có thể gây ảnh hưởng đến công tác tuyển sinh sau đại học.
- Tình trạng thiếu các trang thiết bị hoặc trang thiết bị máy móc hỏng hóc chậm sửa chữa có thể gây ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo.
- Nguy cơ chảy máu nguyên nhân lực
- Tính cạnh tranh giữa các đơn vị ngày càng cao.

7.2 Các giải pháp phòng ngừa rủi ro

- Linh hoạt trong công tác giảng dạy, quản lý học viên, xây dựng kế hoạch dạy học lâm sàng, kết hợp đa dạng các hình thức giảng dạy đảm bảo đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.
- Thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực sau đại học ngành KTHA, nghiên cứu các chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế, đánh giá tình hình kinh tế, xã hội để phân tích cạnh tranh khi mở và duy trì mã ngành, tham vấn chuyên gia về những khả năng rủi ro, nguyên nhân, hậu quả rủi ro có thể xảy ra.
- Phát triển đội ngũ giảng viên đảm bảo chất lượng và số lượng.
- Phối hợp với phòng Khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục, phòng Quản lý đào tạo trong công tác kiểm tra đánh giá chất lượng đào tạo